ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 2099 /KH-UBND	*Bắc Giang, ngày* 13 *tháng 5 năm 2021*

KẾ HOẠCH
Sản xuất vải thiều đảm bảo an toàn dịch bệnh năm 2021

Sản xuất vải thiều năm 2021 diễn ra trong điều kiện thuận lợi, nhờ sự quan tâm chỉ đạo và hướng dẫn sát sao, kịp thời của các cơ quan chuyên môn và chính quyền các cấp nên vụ vải năm 2021 sẽ đạt kết quả cao cả về năng suất, sản lượng và chất lượng. Dự kiến thời gian thu hoạch vải chín sớm sẽ tập trung thu hoạch từ ngày 20/5-10/6/2021, vải chính vụ sẽ thu hoạch từ ngày 10/6-20/7/2021.

Tuy nhiên, do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 trên thế giới và trong nước vẫn diễn biến hết sức phức tạp, ảnh hưởng đến công tác sản xuất và tiêu thụ quả vải thiều. Để sản xuất vải thiều năm 2021 giành thắng lợi, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch sản xuất vải thiều đảm bảo an toàn dịch bệnh Covid-19 (sau đây gọi là vùng an toàn dịch bệnh), cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đảm bảo và cam kết về thương hiệu, chất lượng, sản phẩm an toàn dịch bệnh đối với người tiêu dùng trong nước và xuất khẩu đối với quả vải thiều Bắc Giang.

- Tiêu thụ vải thiều hiệu quả trong mọi tình huống dịch bệnh xảy ra.

2. Yêu cầu

- Ứng phó nhanh với các tình huống, quảng bá được thương hiệu các vùng vải tập trung như vải thiều Lục Ngạn, vải sớm Tân Yên về chất lượng, đảm bảo các tiêu chuẩn an toàn thực phẩm, an toàn dịch bệnh từ khâu sản xuất đến khâu tiêu thụ sản phẩm.

- Đảm bảo thuận lợi, nhanh chóng, không gây phiền hà, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho người sản xuất, người lao động, các doanh nghiệp, thương lái, các phương tiện và dịch vụ để sản xuất và tiêu thụ vải thiều.

- Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các Sở, ngành của tỉnh với UBND các huyện trồng vải, các doanh nghiệp và người trồng vải.

II. NỘI DUNG

1. Tập trung kiểm soát dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn tỉnh

- Mục tiêu: Quyết liệt thực hiện đồng bộ các biện pháp nhằm thực hiện kiểm soát dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn tỉnh. Phấn đấu đến ngày 17/5/2021 cơ bản kiểm soát được dịch bệnh trên địa bàn.

- Thần tốc truy vết, lấy mẫu xét nghiệm để kiểm soát nhanh nguồn lây bệnh trong cộng đồng; phấn đấu đến hết ngày 17/5/2021 lấy mẫu xét nghiệm toàn bộ công nhân tại các doanh nghiệp có F0, F1 và có nguy cơ cao lây nhiễm dịch bệnh trong các khu công nghiệp. Đảm bảo không xuất hiện các ca mắc mới ở ngoài các khu cách ly tập trung và cách ly y tế.

- Thực hiện nghiêm việc cách ly, các đối tượng F1, cách ly tập trung tại các trung tâm; thực hiện quản lý chặt chẽ cách ly tại gia đình các đối tượng F2, F3.

- Áp dụng đầy đủ các biện pháp phòng chống dịch theo đúng quy định của Bộ Y tế.

2. Bảo vệ vùng sản xuất vải thiều an toàn dịch bệnh Covid-19

- Mục tiêu: Các vùng sản xuất vải thiều tập trung như Lục Ngạn, Tân Yên sạch bệnh Covid-19 đảm bảo không ảnh hưởng đến sản xuất và tiêu thụ vải thiều.

- Lập các chốt kiểm tra y tế trên các tuyến đường trục chính vào các vùng sản xuất vải thiều tập trung, bao gồm: Kiểm tra, khai báo y tế, kiểm tra thân nhiệt, phun khử khuẩn toàn bộ phương tiện ra vào vùng trồng vải thiều, xong trước ngày 15/5/2021.

- Đưa cách ly tập trung tại tỉnh các đối tượng F1 để đảm bảo tại huyện Lục Ngạn không có đối tượng F1.

- Tiến hành lập danh sách và kiểm tra y tế đối với tất cả các mã số vùng trồng vải, các trang trại, các Tổ hợp tác và Hợp tác xã trồng vải phải đảm bảo an toàn dịch bệnh Covid-19, xong trước ngày 20/5/2021.

- Lập danh sách và kiểm tra y tế đối với các cơ sở đóng gói, sơ chế vải thiều trên địa bàn đảm bảo an toàn dịch bệnh Covid-19, từ ngày 20/5 đến ngày 05/6/2021.

- Lập danh sách và kiểm tra y tế đối với các lái xe và phương tiện tham gia vận chuyển tiêu thụ vải thiều trên địa bàn đảm bảo an toàn dịch bệnh Covid-19, lấy mẫu xét nghiệm cho các lái xe, khi có kết quả âm tính với Covid-19, cấp giấy chứng nhận của cơ quan y tế có thẩm quyền và cho lưu hành, thời gian từ ngày 20/5/2021.

- Lấy mẫu xét nghiệm với các nhân công lao động từ các địa phương khác đến tham gia thu hái vải thiều, đóng gói, vận chuyển vải thiều đảm bảo an toàn dịch bệnh Covid-19.

3. Đẩy mạnh chỉ đạo sản xuất vải thiều đảm bảo chất lượng

- Tổ chức tập huấn, hướng dẫn cho các mã số vùng trồng, các Tổ hợp tác, Hợp tác xã trồng vải trên địa bàn các biện pháp phòng dịch bệnh và sản xuất vải an toàn.

- Chỉ đạo sản xuất vải thiều đảm bảo chất lượng theo yêu cầu của các thị trường, nhất là thị trường xuất khẩu mới như Nhật Bản, Mỹ, EU. Đối với thị trường Nhật Bản: 30 mã số vùng trồng với diện tích 219 ha; thị trường EU và Mỹ: 18 mã số vùng trồng với diện tích 218 ha; thị trường Trung Quốc 149 mã số vùng trồng với diện tích 15.800 ha. Tiến hành giám sát chặt chẽ vùng sản xuất, đặc biệt là việc sử dụng thuốc BVTV, phân bón đảm bảo theo yêu cầu của các thị trường.

- Phân tích dư lượng thuốc BVTV trước khi xuất khẩu, nhằm đảm bảo tất các lô quả vải xuất khẩu đều đảm bảo dư lượng thuốc BVTV theo quy định.

- Chuẩn bị đầy đủ các điều kiện để tiêu thụ vải thiều được thuận lợi, trong đó quan tâm các điều kiện để xuất khẩu vải thiều như: Mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói, cơ sở sơ chế, xông hơi khử trùng, tem nhãn, bao bì sản phẩm, công tác

kiểm dịch thực vật trước khi xuất khẩu. Đồng thời, mời gọi các doanh nghiệp, thương nhân vào liên kết, ký hợp đồng tiêu thụ sản phẩm vải thiều, kịp thời tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong quá trình triển khai sản xuất và tiêu thụ vải thiều.

- Tăng cường công tác quản lý vật tư nông nghiệp nhất là phân bón, thuốc BVTV đảm bảo chất lượng và sử dụng đúng quy định.

4. Lập hồ sơ xác nhận sản xuất an toàn dịch Covid-19

- Mục tiêu: Chứng minh các lô vải thiều xuất đi các thị trường trong và ngoài nước đảm bảo an toàn dịch bệnh Covid-19; các mã vùng sản xuất vải an toàn dịch bệnh Covid-19; người sản xuất, người thu hái, cơ sở đóng gói, người và phương tiện vận chuyển được kiểm soát đảm bảo an toàn dịch bệnh Covid-19.

- Đối với các mã số vùng trồng, trang trại, hộ sản xuất vải thiều: Có xác nhận của huyện về diện tích vải sản xuất đảm bảo tiêu chuẩn vệ sinh an toàn thực phẩm; sản xuất theo các tiêu chuẩn VietGAP, GlobalGAP, sản xuất hữu cơ...; các mã vùng trồng được xác nhận thu hoạch từ các vùng an toàn dịch bệnh.

- Đối với các cơ sở đóng gói trên địa bàn: Có xác nhận cơ sở đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, quả vải đưa vào sơ chế, đóng gói phải có xác nhận vải an toàn, có nguồn gốc được thu hái từ các mã số vùng trồng; có xác nhận cơ sở an toàn đối với dịch bệnh Covid-19.

- Đối với các phương tiện tham gia vận chuyển quả vải thiều đi tiêu thụ phải có xác nhận: Người và phương tiện đã được kiểm tra an toàn dịch bệnh; phương tiện và hàng hóa đi từ vùng an toàn dịch bệnh; toàn bộ phương tiện và hàng hóa đã được phun khử khuẩn theo quy định.

5. Lực lượng lao động thu hoạch vải thiều: Huy động đủ nguồn nhân lực đảm bảo thu hoạch, sơ chế, đóng gói kịp thời để tiêu thụ vải thiều. Đồng thời huy động lực lượng quân đội đóng quân trên địa bàn giúp các địa phương thu hái, vận chuyển vải thiều kịp thời vụ thu hoạch.

6. Công tác Thông tin tuyên truyền: Làm tốt công tác thông tin truyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về thương hiệu, chất lượng quả vải thiều Bắc Giang; các biện pháp kiểm soát dịch bệnh Covid-19, các biện pháp bảo vệ vùng sản xuất vải an toàn dịch bệnh; về các điều kiện đảm bảo yêu cầu để tiêu thụ quả vải thiều, trong đó có các điều kiện để xuất khẩu quả vải thiều.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và PTNT

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc phối hợp với các cơ quan chuyên môn của các huyện chỉ đạo, hướng dẫn nông dân áp dụng các biện pháp chăm sóc, bón phân, phòng trừ sâu bệnh kịp thời để cây vải sinh trưởng phát triển tốt, đảm bảo năng suất, chất lượng; tiến hành giám sát chặt chẽ vùng sản xuất vải thiều xuất khẩu, đặc biệt là việc sử dụng thuốc BVTV để đáp ứng yêu cầu các thị trường khó tính như Mỹ, Úc, Nhật Bản...

- Phối hợp với UBND các huyện, vùng trồng vải phân tích dư lượng thuốc BVTV trên quả vải trước khi xuất khẩu; lắp đặt biển chỉ dẫn; vùng vải xuất khẩu...

- Phối hợp với UBND các huyện quản lý chặt chẽ việc kinh doanh, buôn bán, sử dụng vật tư nông nghiệp (phân bón, thuốc BVTV) phục vụ sản xuất vải thiều trên địa bàn; hướng dẫn, kiểm tra giám sát việc nông dân tham gia ký kết hợp đồng với doanh nghiệp trong quá trình sản xuất và tiêu thụ vải thiều, đảm bảo doanh nghiệp có đủ sản phẩm chất lượng phục vụ xuất khẩu; hỗ trợ, giúp đỡ, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong quá trình sản xuất và kinh doanh vải thiều trên địa bàn.

- Hướng dẫn truy suất mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói đảm bảo xuất đi các thị trường được rõ ràng, minh bạch thông tin, an toàn dịch bệnh.

- Tổng hợp trình Bộ Nông nghiệp và PTNT (Cục Bảo vệ thực vật) thực hiện công tác giám sát mã số vùng trồng, cơ sở xông khử trùng, đóng gói.

2. Sở Y tế: Phối hợp với các đơn vị liên quan thường xuyên cập nhật thông tin dịch bệnh Covid-19, đảm bảo các điều kiện về an toàn dịch bệnh; theo dõi, kiểm tra và thực hiện các quy định phòng dịch tại các vùng sản xuất vải tập trung, các doanh nghiệp, thương nhân đến tiêu thụ vải thiều; chuẩn bị trang thiết bị cần thiết và phương tiện để phòng dịch bệnh hiệu quả; tăng cường công tác quản lý giám sát vệ sinh an toàn thực phẩm tại các vùng trồng vải và điểm tiêu thụ vải trọng điểm trên địa bàn.

3. Sở Công Thương

- Phối hợp với các đơn vị liên quan tiếp tục thực hiện Kế hoạch xúc thương mại tiêu thụ vải thiều theo phương án đã chuẩn bị; mời gọi các doanh nghiệp tham gia liên kết để tiêu thụ và xuất khẩu vải thiều; đồng thời tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong quá trình tiêu thụ vải thiều.

- Chỉ đạo hướng dẫn các tổ chức cá nhân các điều kiện xuất khẩu quả vải thiều như: Tem, nhãn, bao bì theo quy định của nước nhập khẩu.

4. Công an tỉnh: Phối hợp với Sở Giao thông vận tải, Sở Ngoại vụ, UBND các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan triển khai các biện pháp đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội, tạo điều kiện thuận lợi để thương nhân, doanh nghiệp trong và ngoài nước đến liên kết, tiêu thụ vải thiều đảm bảo không xảy ra tình hình tội phạm; tổ chức phân luồng, đảm bảo an toàn giao thông, thông suốt.

5. UBND các huyện

- Xây dựng Kế hoạch chi tiết đối với các vùng sản xuất vải tập trung trên địa bàn đảm bảo tuyệt đối an toàn dịch bệnh để tổ chức tiêu thụ quả vải thiều được thuận lợi, xong trước ngày 15/5/2021.

- Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, UBND xã có vùng trồng vải tuyên truyền, hướng dẫn, quản lý chặt chẽ các mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói đã được cấp theo qui định; thực hiện giám sát quy trình chăm sóc, sử dụng thuốc BVTV, quản lý dịch hại đảm bảo tiêu chuẩn của các thị trường tiêu thụ.

- Tổ chức lập hồ sơ và xác nhận an toàn dịch bệnh đối với các hộ, mã số vùng trồng vải; các cơ sở đóng gói vải thiều; các phương tiện tham gia vận chuyển vải trên địa bàn.

- Hướng dẫn, kiểm tra giám sát việc nông dân tham gia ký kết hợp đồng với doanh nghiệp trong quá trình sản xuất và tiêu thụ vải thiều, đảm bảo doanh nghiệp có đủ sản phẩm chất lượng phục vụ xuất khẩu; hỗ trợ, giúp đỡ, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp trong quá trình sản xuất và kinh doanh vải thiều trên địa bàn.

- Huy động nguồn nhân lực để thu hoạch và đóng gói quả vải thiều, trong đó chủ động huy động lực lượng quân đội đóng quân trên địa bàn tham gia thu hái, vận chuyển vải thiều.

6. Báo Bắc Giang, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh và các cơ quan truyền thông: Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng kế hoạch tổ chức thông tin, tuyên truyền, quảng bá giới thiệu sản phẩm quả vải thiều Bắc Giang được sản xuất tại các vùng an toàn dịch bệnh, có chất lượng đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm đáp ứng các điều kiện để người tiêu dùng trong và ngoài nước biết, hưởng ứng tin dùng; chủ động phối hợp với các cơ quan, địa phương của tỉnh để thường xuyên cập nhật thông tin về tình hình sản xuất, chất lượng vải thiều và sản phẩm nông sản, tình hình thị trường tiêu thụ... để hỗ trợ người sản xuất tiêu thụ thuận lợi, nâng cao giá trị sản phẩm.

Yêu cầu các Sở, ngành liên quan, UBND các huyện khẩn trương triển khai tổ chức thực hiện tốt các nội dung của kế hoạch./.

Nơi nhận:
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Các Bộ: Nông nghiệp và PTNT, Công Thương, Khoa học và Công nghệ (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các cơ quan thông tin truyền thông trên địa bàn;
- Các doanh nghiệp tiêu thụ vải thiều;
- Văn phòng UBND tỉnh:
  + LĐVP, TH, KGVX, KTN, KT, TKCT;
  + Lưu VT, NN Thăng.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Ô Pích